

Số: 25/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2026/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Sông Thị S, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản P, xã B, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Mùa A C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản P, xã B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sông Thị S và anh Mùa A C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Mùa A C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mùa Xuân M, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2011 và cháu Mùa A L, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2013 đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Sông Thị S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Mùa Xuân M và Mùa A L mỗi cháu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 04 năm 2026 cho đến khi cháu Mùa Xuân Mai và Mùa A Lam thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án.

- Về tài sản riêng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Sông Thị S và anh Mùa A C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 - Sơn La;
- UBND xã B; tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Huyền Trang